

Ngày 31/12/2025	10,300 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	17.9%	14.1%	16.7%

2025	
ROE	10.7%
	+/- YoY ▲ 6.1%

Q4/25	
DT thuần	914
tỷ VNĐ	
	QoQ ▼ 30.0 ▼ 3.2%
	YoY ▲ 119 ▲ 14.9%

2025	
DT thuần	3,305
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 222 ▲ 7.2%

Q4/25	
LN gộp	93.9
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 12.2 ▲ 15.0%
	YoY ▲ 34.4 ▲ 57.8%

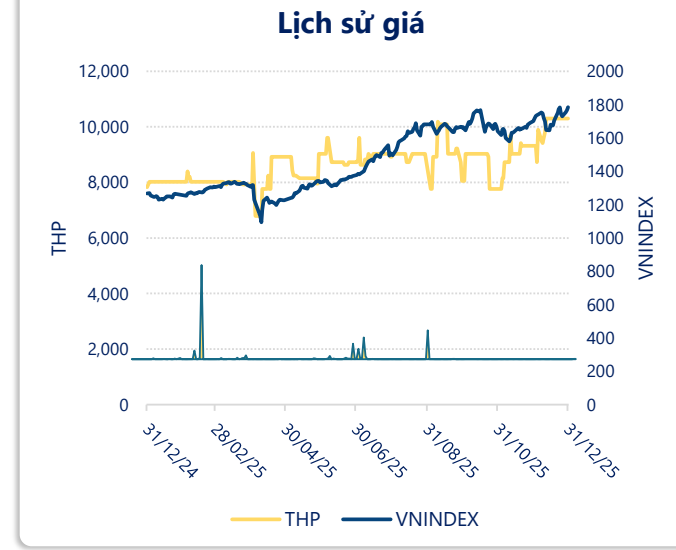
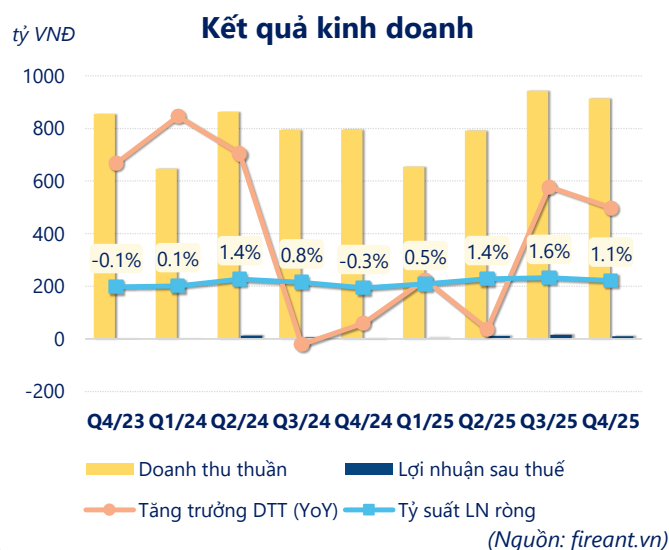
2025	
LN gộp	289
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 29.0 ▲ 11.1%

Q4/25	
LN thuần	13.9
tỷ VNĐ	
	QoQ ▼ 1.50 ▼ 9.5%
	YoY ▲ 13.7 ▲ 5708%

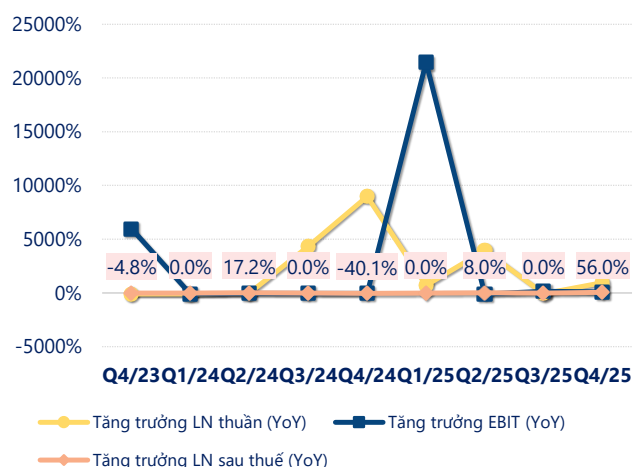
2025	
LN thuần	44.4
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 25.5 ▲ 135%

Q4/25	
LN sau thuế	10.1
tỷ VNĐ	
	QoQ ▼ 5.20 ▼ 33.7%
	YoY ▲ 12.5 ▲ 530%

2025	
LN sau thuế	39.7
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 23.2 ▲ 141%

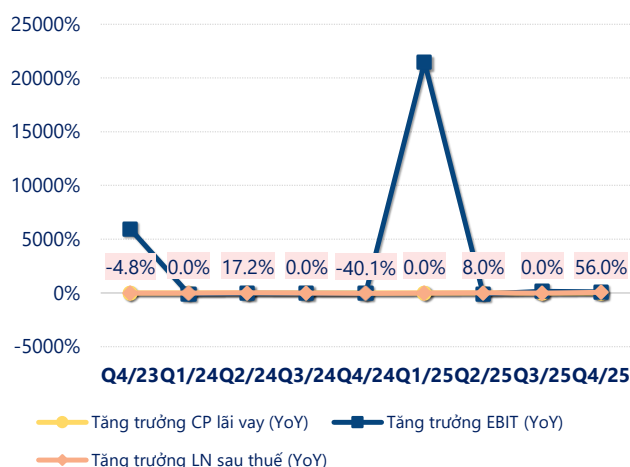


Tăng trưởng lợi nhuận



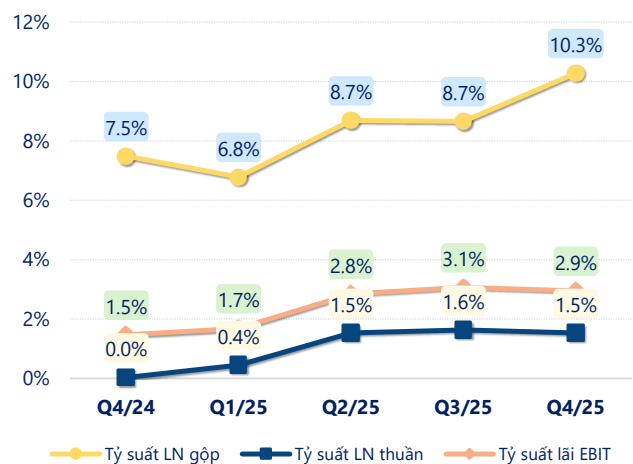
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



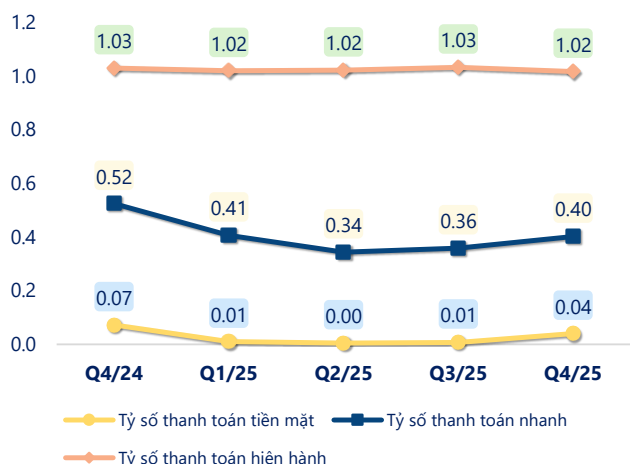
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



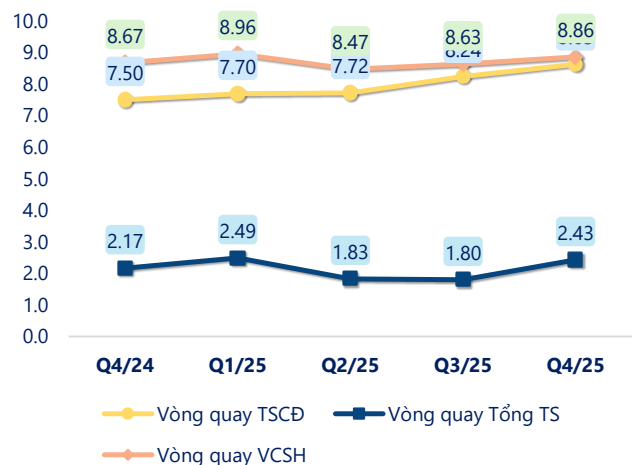
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



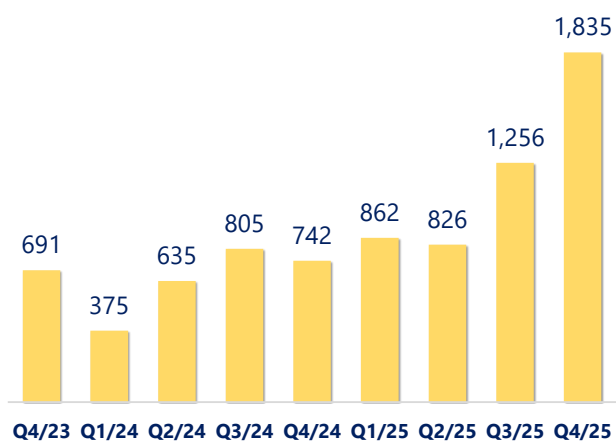
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/25	Q4/24	Thay đổi YoY	2025	2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	914	795	14.9%	3,305	3,083	7.2%
Giá vốn hàng bán	820	736	11.4%	3,016	2,823	6.8%
Lợi nhuận gộp	93.9	59.5	57.8%	289	260	11.1%
Doanh thu HĐTC	12.2	17.0	-28.5%	49.1	59.9	-18.1%
Chi phí TC	14.5	26.3	-44.7%	76.3	92.5	-17.5%
Chi phí lãi vay	13.3	11.8	12.3%	43.8	44.0	-0.3%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	64.5	39.4	63.8%	171	164	4.0%
Chi phí QLDN	13.1	10.6	23.4%	46.3	44.3	4.5%
LN thuần từ HĐKD	13.9	0.24	5708%	44.4	18.9	135%
Lợi nhuận khác	-0.26	-0.33	20.9%	1.19	-0.57	309%
LN trước thuế	13.7	-0.09	15299%	45.6	18.3	149%
Lợi nhuận sau thuế	10.1	-2.36	530%	39.7	16.5	141%
LNST của CĐ cty mẹ	10.1	-2.36	530%	39.7	16.5	141%

(Nguồn: fireant.vn)

